

Số: /TB-SXD

Lai Châu, ngày tháng 6 năm 2026

THÔNG BÁO

Về việc thay đổi mức thu lệ phí lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Xây dựng

Căn cứ Nghị quyết số 22/2023/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của Hội đồng nhân dân ban hành mức thu lệ phí trong thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh. Nghị quyết số 13/2026/NQ-HĐND ngày 03/6/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu; Công văn 5020/UBND-HCC ngày 19/9/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tăng cường công tác kiểm soát TTHC, nâng cao hiệu quả giải quyết TTHC và triển khai thực hiện quy định về phí, lệ phí. Sở Xây dựng thông báo về việc thay đổi mức thu lệ phí trong thực hiện thủ tục hành chính lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Xây dựng như sau:

TT	Tên TTHC	Phí, lệ phí theo quy định hiện hành
1	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/ Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)	<ul style="list-style-type: none">- Tiếp nhận trực tiếp; bưu chính công ích: 150.000 đồng/ giấy phép.- Tiếp nhận trực tuyến: 75.000 đồng/ giấy phép.- Miễn đối với cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp có thay đổi thông tin do thay đổi địa giới và tên gọi của đơn vị hành chính, thôn, tổ dân phố theo quy định của cấp có thẩm quyền.
2	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).	<ul style="list-style-type: none">- Tiếp nhận trực tiếp; bưu chính công ích: 15.000 đồng/ giấy phép.- Tiếp nhận trực tuyến: 7.500 đồng/ giấy phép.- Miễn đối với cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp có thay đổi thông tin do thay đổi địa giới và tên gọi của đơn vị hành chính, thôn, tổ dân phố theo quy định của cấp có thẩm quyền.

TT	Tên TTHC	Phí, lệ phí theo quy định hiện hành
3	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án).	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận trực tiếp; bưu chính công ích: 150.000 đồng/ giấy phép. - Tiếp nhận trực tuyến: 75.000 đồng/ giấy phép. - Miễn đối với cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp có thay đổi thông tin do thay đổi địa giới và tên gọi của đơn vị hành chính, thôn, tổ dân phố theo quy định của cấp có thẩm quyền.
4	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án).	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận trực tiếp; bưu chính công ích: 150.000 đồng/ giấy phép. - Tiếp nhận trực tuyến: 75.000 đồng/ giấy phép. - Miễn đối với cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp có thay đổi thông tin do thay đổi địa giới và tên gọi của đơn vị hành chính, thôn, tổ dân phố theo quy định của cấp có thẩm quyền.
5	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án).	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận trực tiếp; bưu chính công ích: 15.000 đồng/ giấy phép. - Tiếp nhận trực tuyến: 7.500 đồng/ giấy phép. - Miễn đối với cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp có thay đổi thông tin do thay đổi địa giới và tên gọi của đơn vị hành chính, thôn, tổ dân phố theo quy định của cấp có thẩm quyền.
6	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án).	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận trực tiếp; bưu chính công ích: 15.000 đồng/ giấy phép. - Tiếp nhận trực tuyến: 7.500 đồng/ giấy phép. - Miễn đối với cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp có thay đổi thông tin do thay đổi địa giới và tên gọi của đơn vị hành chính, thôn, tổ dân phố theo quy định của cấp có thẩm quyền.

TT	Tên TTHC	Phí, lệ phí theo quy định hiện hành
7	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.	<p>Tiếp nhận trực tiếp; bưu chính công ích: + Công trình: 150.000 đồng/ giấy phép. + Nhà ở riêng lẻ: 75.000 đồng/giấy phép.</p> <p>- Tiếp nhận trực tuyến: + Công trình: 75.000 đồng/ giấy phép. + Nhà ở riêng lẻ: 37.500 đồng/ giấy phép.</p> <p>- Đối tượng miễn: + Cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp có thay đổi thông tin do thay đổi địa giới và tên gọi của đơn vị hành chính, thôn, tổ dân phố theo quy định của cấp có thẩm quyền. + Hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.</p>
8	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.	<p>- Tiếp nhận trực tiếp; bưu chính công ích: 15.000 đồng/ giấy phép. - Tiếp nhận trực tuyến: 7.500 đồng/ giấy phép.</p> <p>- Đối tượng miễn: + Cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp có thay đổi thông tin do thay đổi địa giới và tên gọi của đơn vị hành chính, thôn, tổ dân phố theo quy định của cấp có thẩm quyền. + Hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.</p>
9	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.	<p>- Tiếp nhận trực tiếp; bưu chính công ích: + Công trình: 150.000 đồng/ giấy phép. + Nhà ở riêng lẻ: 75.000 đồng/giấy phép.</p> <p>- Tiếp nhận trực tuyến: + Công trình: 75.000 đồng/giấy phép. + Nhà ở riêng lẻ: 37.500 đồng/ giấy phép.</p> <p>- Đối tượng miễn: + Cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp có thay đổi thông tin do thay đổi địa giới và tên gọi của đơn vị hành chính, thôn, tổ dân phố theo quy định của cấp có thẩm quyền. + Hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng, đồng</p>

TT	Tên TTHC	Phí, lệ phí theo quy định hiện hành
		bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.
10	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.	<p>Tiếp nhận trực tiếp; buu chính công ích: + Công trình: 150.000 đồng/ giấy phép. + Nhà ở riêng lẻ: 75.000 đồng/giấy phép.</p> <p>- Tiếp nhận trực tuyến: + Công trình: 75.000 đồng/giấy phép. + Nhà ở riêng lẻ: 37.500 đồng/ giấy phép.</p> <p>- Đối tượng miễn: + Cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp có thay đổi thông tin do thay đổi địa giới và tên gọi của đơn vị hành chính, thôn, tổ dân phố theo quy định của cấp có thẩm quyền. + Hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.</p>
11	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.	<p>- Tiếp nhận trực tiếp; buu chính công ích: 15.000 đồng/ giấy phép. - Tiếp nhận trực tuyến: 7.500 đồng/ giấy phép.</p> <p>- Đối tượng miễn: + Cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp có thay đổi thông tin do thay đổi địa giới và tên gọi của đơn vị hành chính, thôn, tổ dân phố theo quy định của cấp có thẩm quyền. + Hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.</p>
12	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và	<p>- Tiếp nhận trực tiếp; buu chính công ích: 15.000 đồng/ giấy phép. - Tiếp nhận trực tuyến: 7.500 đồng/ giấy phép.</p> <p>- Đối tượng miễn: + Cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp có thay đổi thông tin do thay đổi địa giới và tên gọi của đơn vị hành chính, thôn, tổ dân phố theo quy định của cấp có thẩm quyền. + Hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết</p>

TT	Tên TTHC	Phí, lệ phí theo quy định hiện hành
	nhà ở riêng lẻ.	tật, người có công với cách mạng, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Sở Xây dựng thông báo để các cơ quan, đơn vị có liên quan biết, phối hợp triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Trung tâm phục vụ HCC cấp tỉnh, cấp xã;
- Giám đốc Sở (b/c);
- Các phòng chuyên môn thuộc Sở;
- Trang thông tin điện tử của Sở;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Sùng Thị Sua